|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH SÓC TRĂNG**Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Sóc Trăng, ngày tháng 8 năm 2023* |

**DỰ THẢO**

###### KẾ HOẠCH

**Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh Sóc Trăng năm 2024**

Thực hiện Công văn số 938/BKHCN-KHTC ngày 06/4/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn bổ sung kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025; xây dựng kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ năm 2024, cụ thể như sau:

**A. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐẾN NĂM 2025 VÀ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA NĂM 2023**

**I. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Quyết định số 2667/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt phương hướng, mục tiêu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã triển khai thực hiện kịp thời các văn bản nêu trên và tập trung một số nội dung chính như sau:

- Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh; các sản phẩm thuộc Đề án OCOP; đảm bảo giai đoạn 2011 - 2025, tất cả các sản phẩm thuộc Đề án OCOP của tỉnh được bảo hộ hỗ trợ tối thiểu 01 đối tượng của sở hữu công nghiệp là nhãn hiệu.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ quốc gia, phát triển và khai thác tài sản trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh hoạt động thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Tham gia thực hiện Đề án “Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năn 2030” theo Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở khai thác, nâng cấp nguồn lực sẵn có của địa phương. Nâng cao năng lực cho tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ của địa phương.

- Khai thác có hiệu quả nền tảng dữ liệu của Đề án Hệ tri thức Việt số hóa; khai thác và cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ ([http://sti.vista.gov.vn](http://sti.vista.gov.vn/)).

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 24/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng triển khai Chương trình số 20-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Tham gia nền tảng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (INNOTEK).

**II. Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia năm 2023**

Năm 2022, tỉnh Sóc Trăng đã đề xuất 02 dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025: Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cua xanh đạt hiệu quả cao (Scylla paramamosain) tại Sóc Trăng”; Dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường nước ao nuôi thủy sản cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại tỉnh Sóc Trăng” và được Bộ Khoa học và Công nghệ xác định đưa vào thực hiện năm 2022, hiện nay đang hoàn tất các thủ tục để ký hợp đồng thực hiện.

Để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại tỉnh Sóc Trăng, tỉnh đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét sớm hoàn tất các thủ tục để triển khai thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học, công nghệ đã đề xuất của tỉnh Sóc Trăng thực hiện năm 2023.

**B. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2022 VÀ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

**I. Tình hình thực hiện kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2022, 6 tháng đầu năm 2023, ước thực hiện 06 tháng cuối năm 2023**

**1. Kết quả hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh trong từng lĩnh vực**

**1.1. Lĩnh vực Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng**

a) Tình hình và kết quả thực hiện việc xây dựng, thẩm định, công bố, ban hành và tổ chức áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật: Năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023, đã hướng dẫn 02 cơ sở xây dựng và ban hành tiêu chuẩn cơ sở Nhẫn vàng - Yêu cầu kỹ thuật trên cơ sở áp dụng TCVN 7054:2014 Vàng Thương phẩm - Yêu cầu kỹ thuật.

b) Kết quả hoạt động đánh giá sự phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật:

- Năm 2022,đánh giá kết quả thử nghiệm 47 mẫu xăng RON 95-III; 13 mẫu xăng E5 RON 92-II; 02 mẫu dầu DO 0,05S-II theo yêu cầu Cục Quản lý thị trường và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu. Kết quả: có 13 mẫu không phù hợp theo QCVN 1:2015/BKHCN quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học.

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, đánh giá kết quả thử nghiệm 09 mẫu xăng RON 95-III và 01 mẫu xăng E5 RON 92-II theo yêu cầu Cục Quản lý thị trường và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu. Kết quả: 10 mẫu phù hợp theo QCVN 01:2022/BKHCN quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học*.*

- Trong 6 tháng cuối năm 2023, thực hiện khảo sát đánh giá chất lượng thiết bị điện, điện tử lưu thông trên thị trường tỉnh Sóc Trăng so với QCVN 4:2009/BKHCN sửa đổi 1:2018 và QCVN 9:2012/BKHCN.

c) Kết quả hoạt động kiểm tra chất lượng hàng hoá trong sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu:

- Năm 2022:

+ Tổ chức 01 Đoàn kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn hàng hóa lưu thông trên thị trường tại 50 cơ sở. Kết quả: Có 01 cơ sở vi phạm (Cửa hàng Điện máy xanh Sóc Trăng); ra quyết định xử phạt với số tiền là 3.365.000 đồng. Đồng thời, thu tiền thử nghiệm mẫu và chi phí mua mẫu với số tiền là 2.694.250 đồng.

+ Tổ chức 04 Đoàn thanh tra tại 20 cơ sở (thanh tra về tiêu chuẩn, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với các sản phẩm buộc phải gắn dấu hợp quy; thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với các cơ sở kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ; thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với xăng dầu; thanh tra việc chấp hành pháp luật về đo lường đối với các cơ sở có sử dụng phương tiện đo nhóm 2). Kết quả: Chưa phát hiện vi phạm.

+ Tổ chức thanh tra chuyên ngành tại 58 cơ sở. Kết quả: Có 04 cơ sở vi phạm; ra quyết định xử phạt 04 cơ sở với tổng số tiền là 331.826.080 đồng.

+ Đoàn kiểm tra liên ngành chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 70/QĐ-PC03 ngày 29/8/2022 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu đã kiểm tra 23 cơ sở kinh doanh xăng dầu, 02 chi nhánh thương nhân phân phối xăng dầu. Kết quả, có 03 cơ sở vi phạm; ra quyết định xử phạt 02 cơ sở vi phạm với tổng số tiền là 324.285.000 đồng*.*

+ Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Cục Quản lý thị trường, Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh Sóc Trăng kiểm tra tại 08 cơ sở kinh doanh xăng dầu. Kết quả: Chưa phát hiện vi phạm.

- 6 tháng đầu năm 2023:

+ Tổ chức Đoàn kiểm tra về đo lường, chất lượng, sản phẩm, hàng hoá dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, kiểm tra 12 cơ sở. Kết quả: Chưa phát hiện vi phạm.

+ Tổ chức Đoàn thanh tra về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và nhãn đối với các sản phẩm, hàng hóa buộc gắn dấu hợp quy đối với 15 cơ sở. Kết quả: Không có trường hợp vi phạm.

+ Tổ chức 08 Đoàn kiểm tra 47 cơ sở kinh doanh xăng dầu. Đoàn kiểm tra lấy 18 mẫu xăng RON 95-III, 04 mẫu xăng E5 RON 92-II để thử nghiệm chất lượng*.* Kết quả: Có 06 cơ sở vi phạm.

+ Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu kiểm tra hoạt động thương mại liên quan trên các lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ hàng hóa, chống sản xuất, tàn trữ, buôn bán, vận chuyển trái phép hàng giả, hàng cấm, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023. Kiểm tra 02 cơ sở kinh doanh xăng dầu. Kết quả: Chưa phát hiện vi phạm; Đoàn kiểm tra đã lấy 02 mẫu xăng RON 95-III để thử nghiệm chất lượng. Tham gia Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của Cục Quản lý thị trường, kiểm tra 02 cơ sở kinh doanh xăng dầu. Kết quả: Chưa phát hiện vi phạm. Đoàn kiểm tra đã lấy 02 mẫu xăng RON 95-III và 01 mẫu xăng E5 RON 92-II để thử nghiệm chất lượng.

d) Kết quả hoạt động quản lý đo lường, quản lý phương tiện đo:

\* Năm 2022:

- Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố dán tem niêm phong đồng hồ (công tơ) tổng cột đo xăng dầu tại 12 cơ sở với 45 cột đo. Xác định sai số phương tiện đo 04 đồng hồ đo nước; 01 công tơ điện xoay chiều kiểu cảm ứng 1 pha và 01 công tơ điện xoay chiều kiểu điện tử 1 pha. Kết quả: 04 đồng hồ đo nước đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường theo ĐLVN 17:2017; 01 công tơ điện xoay chiều kiểu cảm ứng 1 pha đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường theo ĐLVN 07:2019; 01 công tơ điện xoay chiều kiểu điện tử 1 pha đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường theo ĐLVN 39:2019.

- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã kiểm định 18.135 lượt phương tiện đo và hiệu chuẩn 530 lượt chuẩn đo lường các loại. Thực hiện đo 305 điện trở tiếp đất.

\* 6 tháng đầu năm 2023:

- Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng dán lại tem niêm phong đồng hồ (công tơ) tổng cột đo xăng dầu tại các huyện Mỹ Xuyên, huyện Thạnh Trị, huyện Kế Sách, thị xã Ngã Năm, thành phố Sóc Trăng. Kết quả: Có 12 cơ sở với 24 cột đo và 64 con tem. Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Điểm kiểm định cân thông dụng tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2023 theo Kế hoạch số 58a/KH-TĐC ngày 27/03/2023. Kết quả: Các điểm kiểm định cân thông dụng làm thất lạc 26 quả cân; tiến hành tiêu huỷ tem kiểm định với tổng số 1.191 con tem.

- Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã kiểm định 3.961 lượt phương tiện đo và hiệu chuẩn 206 chuẩn đo lường. Thực hiện đo 120 điện trở tiếp đất. Ước 6 tháng cuối năm, thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn 14.101 lượt phương tiện đo được kiểm định hiệu chuẩn.

đ) Kết quả hoạt động quản lý, áp dụng mã số mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa:

- Về hoạt động quản lý, áp dụng mã số mã vạch: Năm 2022, đã tư vấn 24 đơn vị sử dụng dịch vụ ứng dụng kỹ thuật mã số mã vạch; 6 tháng đầu năm 2023, đã tư vấn 17 cơ sở về ứng dụng kỹ thuật mã số mã vạch.

- Về hoạt động quản lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa: Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 24/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Năm 2022, tổ chức Hội thảo ra mắt Hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hoá tỉnh Sóc Trăng, có 53 đại biểu tham dự; khóa đào tạo “Áp dụng mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc nhằm xây dựng thương hiệu và kết nối chuỗi cung ứng trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế”, có 59 đại biểu tham dự; ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Sóc Trăng; hỗ trợ 10 doanh nghiệp triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, hiện đang triển khai các nội dung có liên quan với tổng kinh phí hỗ trợ là 149.000.000 đồng.

e) Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc chương trình, đề án, kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ ban hành (Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 ban hành Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 phê duyệt Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 100/QĐ-QĐ-TTg ngày 19/01/2019 phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030):

\* Năm 2022:

- Tổ chức tập huấn “Nhận thức chung về Thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P)”, có 36 đại biểu tham dự; Hội thảo khoa học “Năng suất chất lượng - Kinh nghiệm và những điển hình thành công”, có 31 đại biểu tham dự; khảo sát nhu cầu đăng ký hỗ trợ xây dựng, áp dụng và chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP và GlobalGAP; các nội dung có liên quan đến việc công bố theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, theo đó đã hỗ trợ 19 sản phẩm của 13 doanh nghiệp công bố hợp quy; tự công bố/đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định với tổng kinh phí hỗ trợ là 95.368.820 đồng; hỗ trợ 08 doanh nghiệp thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng và chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP); xây dựng, áp dụng và chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018; xây dựng, áp dụng và chứng nhận Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn HACCP với tổng kinh phí hỗ trợ là 578.500.000 đồng; hỗ trợ 01 doanh nghiệp thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng, đánh giá chứng nhận Hệ thống quản lý Phòng Thí nghiệm ISO/IEC 17025 với tổng kinh phí hỗ trợ là 167.200.000 đồng. Ngoài ra, còn hỗ trợ 02 doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia; hiện nay, đang chờ Hội đồng Quốc gia xem xét trao tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn “Kiến thức chung về đảm bảo đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu”, có 111 đại biểu tham dự là đại diện các sở, ngành, Phòng Kinh tế thị xã, thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng phát 05 kỳ thông báo về việc hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện triển khai, áp dụng chương trình đảm bảo đo lường,...

- Tổ chức 01 lớp tập huấn nhận thức chung về Hệ thống Quản lý đổi mới sáng tạo theo tiêu chuẩn ISO 56000, 35 đại biểu tham dự.

\* 6 tháng đầu năm 2023:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 04/4/2023 nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng từ nay đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Theo đó, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch số 22/KH-SKHCN ngày 11/5/2023 về việc triển khai các hoạt động nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, truy xuất nguồn gốc, đo lường năm 2023.

- Vận động, tổng hợp thông tin về nhu cầu hỗ trợ từ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2023. Tổ chức họp Hội đồng xét chọn doanh nghiệp năm 2023. Theo đó, Hội đồng thống nhất trình Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ 19 sản phẩm, hàng hóa của tỉnh được tư vấn, công bố, áp dụng tiêu chuẩn cơ sở; tự công bố sản phẩm, hàng hoá theo quy định; 09 doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng, chứng nhận hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất cơ bản; áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P)…; hỗ trợ 01 doanh nghiệp tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia; hỗ trợ 01 đơn vị thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng, đánh giá chứng nhận, hoặc nâng cấp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025.

- Vận động doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2023. Hiện nay, tỉnh đã thành lập Hội đồng sơ tuyển Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2023.

\* Ước 6 tháng cuối năm 2023: Đẩy nhanh tiến độ triển khai các hoạt động nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, truy xuất nguồn gốc, đo lường năm 2023, cụ thể:

- Tổ chức 08 lớp hội thảo, hội nghị, tập huấn: Phổ biến Tiêu chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về đo lường; quản lý phương tiện đo trong sản xuất của doanh nghiệp; chuyển đổi số cho doanh nghiệp sản xuất - mô hình nhà máy 4.0; giới thiệu về mô hình đánh giá năng suất tổng thể doanh nghiệp; triển khai Kế hoạch nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng từ nay đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; thiết lập, xây dựng chỉ số đánh giá - đo lường - quản trị hiệu suất KPIs; giới thiệu các mô hình ứng dụng các phương pháp, công cụ và kỹ thuật nâng cao năng suất chất lượng tại trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Tổ chức khảo sát 200 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh để thống kê các phương tiện đo nhóm 2 sử dụng của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ 03 doanh nghiệp, tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện giai đoạn 1 chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp; 03 doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã, hộ kinh doanh triển khai áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Phê duyệt danh sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Chương trình năng suất chất lượng. Tổ chức Hội đồng nghiệm thu doanh nghiệp tham gia Chương trình năng suất chất lượng năm 2023.

- Tổ chức lễ ra mắt câu lạc bộ cải tiến năng suất, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, thực hành về năng suất chất lượng trong học sinh, sinh viên.

- Triển khai thử nghiệm mô hình CAP hoặc TCVN 18091 các cơ quan quản lý nhà nước.

- Tổ chức kiểm tra hoạt động duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Sóc Trăng năm 2023.

- Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 bản điện tử theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 18/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

**1.2. Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ**

- Thực hiện Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020, Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã ban hành Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 13/7/2021 thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ và Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đây là cơ sở thuận lợi để tỉnh triển khai các hoạt động phát triển tài sản trí tuệ đối với sản phẩm đặc thù, sản phẩm chủ lực của tỉnh trong thời gian tới, cũng như hoạt động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hoạt động sở hữu trí tuệ tiến tới mục tiêu hình thành văn hoá sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ tại tỉnh thực hiện theo Luật Sở hữu trí tuệ, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và Bộ Khoa học và Công nghệ. Hiện nay, tỉnh chưa xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ áp dụng riêng cho tỉnh.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn về sở hữu trí tuệ năm 2022 với chủ đề: Nhận diện các tài sản trí tuệ trong giai đoạn đổi mới sáng tạo, có 50 đại biểu tham dự; nhận diện và quản trị tài sản trí tuệ trong tổ chức kinh tế tập thể - Sự cần thiết trong hội nhập, có 47 đại biểu tham dự.

+ Tổ chức Hội nghị tập huấn phổ biến Luật Sở hữu trí tuệ, với 198 đại biểu tham dự; quyết định về việc trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Vĩnh Châu” dùng cho sản phẩm hành tím của tỉnh Sóc Trăng cho 02 đơn vị; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Đổi mới sáng tạo thế giới và Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới. Hướng dẫn 59 tổ chức, cá nhân nội dung liên quan đến sở hữu công nghiệp.

- Tổ chức công bố chỉ dẫn địa lý “Vĩnh Châu” dùng cho sản phẩm *Artemia* của tỉnh Sóc Trăng. Xây dựng Hướng dẫn về việc trao quyền sử dụng và kiểm soát chỉ dẫn địa lý Vĩnh Châu cho sản phẩm hành tím và *Artemia* của tỉnh Sóc Trăng.

**1.3. Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử**

- Với đặc thù tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, hoạt động năng nguyên tử trên địa bàn tỉnh chủ yếu ở lĩnh vực sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế là chủ yếu. Với các quy định hiện hành, công tác quản lý lĩnh vực năng lượng nguyên tử trên địa bàn tỉnh được diễn ra thuận lợi. Năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ đã cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế) cho 21 cơ sở (gia hạn 04 cơ sở; cấp mới 17 cơ sở); cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho 12 cá nhân.

- Hoạt động thông tin, phổ biến, đào tạo kiến thức về an toàn bức xạ được tỉnh thực hiện thường xuyên định kỳ. Năm 2022, đã phối hợp với Viện Nghiên cứu Hạt nhân tổ chức khoá đào tạo An toàn bức xạ trong lĩnh vực y tế tại tỉnh Sóc Trăng, có 36 học viên trong và ngoài tỉnh tham dự. Năm 2023, đã tổ chức khoá đào tạo An toàn bức xạ tại tỉnh Sóc Trăng, có 18 học viên.

**1.4. Tình hình hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Tỉnh Sóc Trăng tăng cường hoạt động phối hợp với các Viện, Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ; Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức ngoài tỉnh để triển khai công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào đời sống, sản xuất của người dân. Trong thời gian qua, các kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nhất là trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, kinh tế - xã hội được chú trọng nhằm tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, đã góp phần thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bên cạnh đó, Sở Khoa học và Công nghệ ký kết các Chương trình, Biên bản hợp tác có liên quan đến việc phát triển khoa học và công nghệ với các đối tác trong và ngoài tỉnh như: Hợp tác với Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh; Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau, tỉnh Kiên Giang liên kết hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ Tiểu vùng Bán đảo Cà Mau; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng và Viện Ứng dụng Công nghệ để xây dựng mô hình ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng về phát triển chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa; Ban Dân tộc tỉnh triển khai thực hiện các chính sách về khoa học và công nghệ liên quan đến vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030; Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh giai đoạn 2021 - 2025,…

- Trong khuôn khổ Hội thảo khoa học “Kết nối cung - cầu khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng” tổ chức tại tỉnh Sóc Trăng vào ngày 28/4/2023, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng đã ký 06 biên bản hợp tác với:

+ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng: Hợp tác về chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ.

+ Cục Công tác phía Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hiệp Thành về việc hỗ trợ doanh nghiệp triển khai, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất chất lượng thuộc Chương trình quốc gia “Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030”.

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn STI Việt Nam và Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT): Hợp tác về việc hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng triển khai, áp dụng, đánh giá chứng nhận Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá nhằm tăng cường liên kết chuỗi và hướng tới xuất khẩu.

+Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng ký kết hợp tác với Trung tâm Dịch vụ và Đổi mới công nghệ: Hợp tác về nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới công nghệ, chuyển giao các kết quả, sản phẩm khoa học và công nghệ.

+ Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh Sóc Trăngký kết hợp tác với Công ty cổ phần TECHPAL: Hợp tác về phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăngký kết hợp tác với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Xây dựng Toàn Hưng: Hợp tác trong các hoạt động nghiên cứu trồng rau an toàn trong nhà lưới ứng dụng công nghệ tưới tự động; nghiên cứu trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế.

- Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Trung tâm Nông nghiệp nhiệt đới Quốc tế (CIAT) trong khuôn khổ hỗ trợ Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thí điểm áp dụng thực hiện “Bản tin thời tiết nông vụ” vào sản xuất nông nghiệp tại huyện Kế Sách, huyện Long Phú và huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng trong vụ Hè Thu 2022; Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Phát triển nông thôn (RECERD) triển khai thực hiện dự án “Tăng cường bình đẳng giới và đầu tư kinh doanh nông nghiệp có trách nhiệm ở Đông Nam Á, giai đoạn 2 (GRAISEA 2)”; Tổng Cục Thuỷ sản thực hiện dự án “Xây dựng các mô hình liên kết, hợp tác sản xuất trong ngành tôm thuộc đề án tổng thể ngành công nghiệp tôm nước lợ Việt Nam đến năm 2030” thực hiện năm 2022. Thực hiện mô hình nuôi tôm - lúa liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị với quy mô 30 ha/25 hộ; Các tổ chức phi Chính phủ như WWF, GIZ… khảo sát chọn địa điểm thực hiện mô hình nuôi tôm theo mô hình tuần hoàn RAS nhằm hạn chế các tác động đến môi trường, bảo vệ môi trường trong nuôi tôm.

**1.5. Kết quả thực hiện công tác thông tin và thống kê khoa học và công nghệ**

- Hoạt động thông tin và thống kê khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh được duy trì thực hiện. Các loại hình hoạt động thông tin khoa học và công nghệ cơ bản bám theo Nghị định số 11/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ có liên quan. Trong giai đoạn hiện nay, dựa vào nguồn lực hiện có, hoạt động thông tin khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh được Sở Khoa học và Công nghệ tập trung triển khai thông qua các phương tiện: Trên Trang thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Khoa học và Công nghệ và 02 đơn vị trực thuộc, trên Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng, Báo Sóc Trăng online, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam online, …

- Năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023, tỉnh tập trung tuyên truyền các hoạt động: Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022; Cuộc thi Techfest Nghệ An open 2022; triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số; thông tin về Techfest Vùng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên năm 2022, Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 17 (2022 - 2023); về mạng lưới tư vấn viên đến các doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; phổ biến các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong và ngoài tỉnh; Ngày Đổi mới sáng tạo thế giới và Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới; Ngày khoa học và công nghệ Việt Nam 18 tháng 5.

- Phổ biến thông tin về hoạt động khoa học và công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ trên Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng thông qua thực hiện 17 chuyên mục khoa học và công nghệ; 01 phóng sự khoa học và công nghệ.

- Thực hiện báo cáo thống kê khoa học và công nghệ cơ sở theo quy định. Triển khai Điều tra nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ năm 2022. Tổng hợp Phiếu thu thập thông tin nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ năm 2022 gửi về Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.

- Bên cạnh đó, Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng cung cấp thông tin, thống kê khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh.

**1.6. Kết quả thực hiện các công tác đánh giá, thẩm định và giám định
công nghệ**

Trong năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, không phát sinh công tác đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ. Hoạt động này thực hiện gián tiếp thông qua các dự án đầu tư. Hầu hết chủ đầu tư là các doanh nghiệp, quy mô, loại hình hoạt động của các dự án không thuộc nhóm phải thẩm định công nghệ nên không có thực hiện giải trình công nghệ đầy đủ, Sở Khoa học và Công nghệ chỉ tham gia có ý kiến đối với các hồ sơ đề xuất đầu tư trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư. Năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, đã có ý kiến đối với 18 hồ sơ dự án đầu tư, điều chỉnh dự án đầu tư theo yêu cầu của các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh.

**1.7. Kết quả phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thị trường khoa học và công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo**

- Trong năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, tỉnh Sóc Trăng không phát sinh doanh nghiệp đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ mới. Hiện nay, tỉnh Sóc Trăng có 04 doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ của các doanh nghiệp như: Đông trùng tươi, Rượu Đông trùng hạ thảo, nước yến Đông trùng hạ thảo; sản phẩm bổ sung vào môi trường nuôi thủy sản (Chế phẩm hữu cơ vi sinh dùng trong nuôi thủy sản VTV); các sản phẩm từ quả mãng cầu;… Trong đó, tình hình sản xuất, tiêu thủ sản phẩm từ kết quả khoa học và công nghệ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thiên Vạn Tường, Công ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ sản xuất thương mại Thành Đạt khá tốt. Hiện nay, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thiên Vạn Tường tiếp tục triển khai hoạt động nghiên cứu thông qua thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhà nuôi chim yến và phát triển nghề nuôi chim yến tại tỉnh Sóc Trăng”, Công ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ sản xuất thương mại Thành Đạt thực hiện dự án “Xây dựng mô hình sản xuất chế phẩm sinh học xử lý môi trường nước ao nuôi thủy sản tại doanh nghiệp khoa học và công nghệ Thành Đạt, tỉnh Sóc Trăng”.

- Riêng, Công ty Cổ phần Sản xuất và Dịch vụ Nuôi trồng Thủy sản kỹ thuật cao Sóc Trăng, quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ bị thu hẹp, do thiếu vốn, các sản phẩm sản xuất ra chỉ phục vụ cho hoạt động của Công ty, không bán ra thị trường nên không hạch toán cho hoạt động này.

- Các doanh nghiệp khoa học và công nghệ đã góp phần hình thành sản phẩm mới từ nguyên liệu nguồn gốc bản địa của tỉnh, đóng góp vào sự thành công của Chương trình OCOP tỉnh, như: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thiên Vạn Tường có 03 sản phẩm xếp hạng OCOP (02 sản phẩm 4 sao, 01 sản phầm 3 sao); Công ty Trách nhiệm hữu hạn Cẩm Thiều có 03 sản phẩm xếp hạng OCOP xếp hạng 3 sao.

- Thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Sóc Trăng chưa hình thành, hoạt động cung - cầu công nghệ vẫn do các doanh nghiệp, tổ chức tự chủ là chính. Về mặt quản lý nhà nước, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng phổ biến, thông tin về công nghệ, đổi mới công nghệ trực tiếp thông qua các địa phương tại các buổi khảo sát có sự tham gia của các đơn vị sản xuất; thông tin đến các địa phương, đơn vị sản xuất các sự kiện trưng, bày giới thiệu, tư vấn công nghệ của các đơn vị ngoài tỉnh, nhất là ở Thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, để từng bước thiết lập cơ sở, dữ liệu về công nghệ, thiết bị cung cấp cho nhu cầu thông tin tại tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đang tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu về các công nghệ, thiết bị tại Trang thông tin điện tự của Chi cục Tiêu chẩn Đo lường Chất lượng tỉnh tại địa chỉ <https://sttech.soctrang.gov.vn/>, hiện nay có trên 700 công nghệ, thiết bị được cập nhật.

- Tỉnh Sóc Trăng nỗ lực vận dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, trong đó có phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Hiện nay, các cơ quan chuyên môn của tỉnh đang là đối tác hợp tác của các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo như:

- Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp SócTrăng là thành viên của Mạng lưới khởi nghiệp vùng Đồng bằng sông CửuLong, đồng thời là đối tác hợp tác của các đơn vị, doanh nghiệp ngoài tỉnh như: Vườn ươm công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc, Trung tâm Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp An Giang, Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp và Khởi nghiệp Đồng Tháp, Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển sinh viên Cần Thơ, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vietnam Silicon Valley Accelerator. Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng là thành viên của Mạng lưới khởi nghiệp vùng Đồng bằng sông CửuLong; kết nối các chuyên gia từ các trường đại học như Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, Saigon Innovation Hub,… Ngoài ra, các đơn vị trong tỉnh như Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng, Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng, Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng cũng phối hợp trong hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

**2. Kết quả nổi bật của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoạt động ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo**

Công tác nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ đã tác động tích cực đến việc nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm; thúc đẩy hình thành liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, phát huy lợi thế sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của địa phương. Phần lớn kết quả của các đề tài, dự án đã được ứng dụng có hiệu quả vào sản xuất, đóng góp một phần vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội tỉnh, hỗ trợ phục hồi phát triển kinh tế sau đại dịch COVID-19. Thể hiện ở một số kết quả nổi bật từ các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoạt động ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ, thúc đẩy đổi mới công nghệ như sau:

**2.1. Về lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn:** Tỉnh đã đầu tư xây dựng mô hình giáo dục tích hợp STEM cho học sinh phổ thông của tỉnh; xây dựng được Hệ thống giáo án tích hợp STEM cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông; Bộ học liệu STEM nâng cao; triển khai chương trình giáo dục STEM cho 03 điểm trường: Tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Tập huấn chuyển giao phương pháp giảng dạy STEM cho 208 giáo viên trên địa bàn tỉnh và thành lập được 12 câu lạc bộ STEM của 03 điểm trường thí điểm.

**2.2. Về lĩnh vực nông nghiệp**

- Từ nghiên cứu “Lai tạo và chọn các giống lúa thơm phục vụ các vùng trồng lúa thơm của tỉnh Sóc Trăng”, tỉnh đã lai tạo và tuyển chọn được 06 giống lúa thơm, bao gồm KHCNST1, KHCNST2, KHCNST3, KHCNST4, KHCNST5 và KHCNST6 có năng suất cao hơn giống lúa ST20 hơn 10%; gạo đẹp, hạt thon dài, mảnh, không bạc bụng trong vụ Đông Xuân hoặc ít bạc bụng trong vụ Hè Thu; đồng thời có thể chịu được một trong các điều kiện bất lợi như mặn, ngập, phèn; có khả năng kháng bệnh đạo ôn, bạc lá và rầy nâu. Kết quả nghiên cứu góp phần phát triển các vùng trồng lúa thơm trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Đối với cây hành tím, bên cạnh việc ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm nước, tỉnh đã kết hợp với hệ thống điều khiển tự động, thiết bị giám sát nhiệt độ, ẩm độ thông qua mạng internet, sim điện thoại để xây dựng mô hình trồng hành tím xen canh gối vụ ớt sừng vàng Châu Phi trong nhà lưới.

- Thông qua kết quả thực hiện đề tài “Ảnh hưởng của các loại vật liệu túi bao trái và liều lượng phân Canxi Chlorua (CaCl2) đến chất lượng trái vú sữa tím ở huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng”, đã xác định được túi bao trái và liều lượng phân Canxi Chlorua (CaCl2) phù hợp để nâng cao chất lượng trái vú sữa tím ở huyện Kế Sách.

- Để tiếp tục khai thác tiềm năng, đặc trưng riêng về điều kiện tự nhiên của địa phươngcho việcphát triển sản xuất *Artemia* tỉnh đã đầu tư nghiên cứu quy trình nuôi *Artemia* ởđộ mặn thấp theo chế độ dinh dưỡng cải tiến tại thị xã Vĩnh Châu.

**2.3. Về lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ:** Nhằm thiết kế, chế tạo, lắp đặt mô hình hệ thống tưới cây tự động và chiếu sáng công cộng dựa trên nền tảng IoT kết hợp sử dụng năng lượng mặt trời phục vụ mô hình xã nông thôn mới thông minh, tỉnh đã triển khai dự án “Xây dựng hệ thống tưới cây tự động và chiếu sáng công cộng dựa trên nền tảng Internet Vạn vật (IoT) kết hợp sử dụng năng lượng mặt trời phục vụ phát triển mô hình xã nông thôn mới thông minh tại huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng”; trong đó, xây dựng mô hình hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh sử dụng năng lượng mặt trời và mô hình hệ thống tưới tự động cho cây xoài ứng dụng giải pháp IoT và điện năng lượng mặt trời. Kết quả thực hiện dự án góp phần phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, đồng thời kết quả thực hiện dự án được nhân rộng cùng với điều kiện tự nhiên ở huyện Cù Lao Dung sẽ phục vụ phát triển du lịch của địa phương trong thời gian tới.

**2.4. Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp**

- Nhằm huy động nguồn kinh phí hỗ trợ từ các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia để thực hiện các dự án ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, góp phần phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ năm 2022 đến nay, tỉnh đã đề xuất, được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt đưa vào thực hiện của 04 đề tài, dự án; trong đó 03 dự án thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025 (có 01 dự án đã nghiệm thu trong năm 2022) và 01 đề tài cấp thiết mới phát sinh của địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia. Tổng kinh phí của 04 nhiệm vụ là 32.470.924.000 đồng (kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ Trung ương là 16.760.000.000 đồng, kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ địa phương là 1.533.400.900 đồng, nguồn khác là 14.177.523.100 đồng). Năm 2023, có 02 dự án thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025, đang chuẩn bị hoàn tất các thủ tục để ký Hợp đồng triển khai thực hiện.

- Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh:Từ năm 2022 đến nay,tỉnh đã và đang triển khai thực hiện 29 đề tài, dự án với tổng kinh phí là 30.217.439.000 đồng; trong đó, kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ là 13.835.135.000 đồng, nguồn khác là 16.382.304.000 đồng. Đã tổ chức họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ chuyên ngành tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện của 15 đề tài, dự án. Kết quả: Các đề tài, dự án được Hội đồng đánh giá Đạt. Riêng các đề tài, dự án mới bắt đầu thực hiện năm 2023, có 04 đề tài, dự án đang chuẩn bị hoàn tất các thủ tục để ký hợp đồng thực hiện.

- Đối với công tác xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2024: Tỉnh đã nhận được 69 phiếu đề xuất các đề tài, dự án cấp tỉnh.

- Đối với các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ:Đã tổ chức họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ chuyên ngành tư vấn đánh giá, nghiệm thu 04 nhiệm vụ thường xuyên thực hiện năm 2022. Đã tổ chức họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ chuyên ngành tư vấn giao trực tiếp tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện 04 nhiệm vụ thường xuyên thực hiện năm 2023 và tổ chức họp thẩm định kinh phí, ký hợp đồng triển khai thực hiện 04 nhiệm vụ.

- Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở:

+ Tỉnh thường xuyên nắm bắt thông tin tình hình hoạt động khoa học và công nghệ cơ sở. Hàng năm, tổ chức Đoàn kiểm tra - khảo sát hoạt động khoa học và công nghệ tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

+ Tỉnh Sóc Trăng có phân bổ kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ hỗ trợ có mục tiêu cho 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh để triển khai các hoạt động khoa học và công nghệ cấp cơ sở. Tổng kinh phísự nghiệp khoa học và công nghệ hỗ trợ có mục tiêu cho hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện năm 2022 là 1.100.000.000 đồng và năm 2023 là 1.730.000.000 đồng. Từ năm 2022 đến nay, các địa phương đã lồng ghép, triển khai 75 mô hình, dự án tập trung chủ yếu vào lĩnh vực nông nghiệp. Tổng kinh phí thực hiện khoảng 14.627.000.000 đồng từ các nguồn kinh phí như: Sự nghiệp khoa học và công nghệ, nông nghiệp, môi trường,...

+ Các sở, ngành đã và đang triển khai 37 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở với tổng kinh phí là 51.349.000.000 đồng từ các nguồn kinh phí như: Sự nghiệp nông nghiệp, giáo dục, y tế... Các sở, ngành đã từng bước tổ chức triển khai, ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào công tác chuyên môn, hoạt động sản xuất của địa phương.

Nhìn chung,chất lượng công tác quản lý Nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ ngày càng được nâng cao. Cụ thể, để kết quả của các đề tài, dự án sau khi nghiệm thu được sử dụng, ứng dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống: Sau khi nghiệm thu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan ứng dụng, nhân rộng kết quả của các đề tài, dự án, từ năm 2022 đến nay, đã có văn bản chỉ đạo sử dụng kết quả thực hiện 13 đề tài, dự án; hằng năm chọn 03 đề tài, dự án để đánh giá hiệu quả sử dụng, ứng dụng, nhân rộng kết quả thực hiện của các đề tài, dự án; thông tin kịp thời kết quả của các đề tài, dự án trên các phương tiện thông tin đại chúng. Các địa phương trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ bằng việc triển khai các mô hình quy mô nhỏ cho người dân, kết quả xây dựng các mô hình đã từng bước giúp nông dân thay đổi nhận thức về áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng thu nhập và góp phần phát triển kinh tế ở địa phương.

Hoạt động khoa học và công nghệ cơ sở có những bước chuyển biến, bằng kinh phí sự nghiệp chuyên ngành các ngành, địa phương đã triển khai khá tốt việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ thông qua thực hiện các chương trình, đề án chuyên ngành như khuyến nông, phát triển cây ăn trái đặc sản, xây dựng nông thôn mới, các dự án phát triển sản xuất lúa đặc sản, dự án ICRSL, các dự án, mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong nuôi trồng thuỷ sản, giám sát, quản lý dịch hại, quan trắc môi trường,...; Ngành Y tế, nhiều bệnh viện đã triển khai nhiều đề tài nghiên cứu cấp ngành phục vụ cho việc khám, chữa bệnh của nhân dân trong tỉnh. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các nhiệm vụ trong quản lý, phát triển du lịch; quản lý, bảo tồn các giá trị văn hóa. Ngành Thông tin và Truyền thông tập trung nghiên cứu ứng dụng phần mềm nguồn mở và làm chủ công nghệ điện toán đám mây, nghiên cứu giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh; triển khai địa chỉ IPv6 cho các cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo khả năng mở rộng; xây dựng Hệ thống lưu trữ, chia sẻ tài liệu số phục vụ cho cơ quan nhà nước,…

**3. Kết quả và tình hình thực hiện các cơ chế và chính sách quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Được sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, nên hoạt động khoa học và công nghệ năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 đạt yêu cầu so với kế hoạch đề ra. Ngành Khoa học và Công nghệ đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao; ước đến cuối năm 2023 đạt kế hoạch đề ra.

- Phần lớn kết quả của các đề tài, dự án được ứng dụng có hiệu quả vào sản xuất góp phần tăng năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Các địa phương đã triển khai khá tốt việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống thông qua việc triển khai xây dựng các mô hình từ nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp, khoa học và công nghệ.

- Các cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách Nhà nước: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông quan việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước. Đây là cơ sở quan trọng để thực hiện việc xử lý các tài sản của nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 70/2018/NĐ-CP có gặp một số khó khăn, vướng mắc như:

+ Chưa có quy định xử lý đối với các tài sản được hình thành thông qua triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhưng không đủ điều kiện là tài sản cố định.

+ Để chuyển giao kết quả nghiên cứu thì tài sản hình thành từ kết quả nghiên cứu phải được định giá, nhưng hiện chưa có dịch vụ định giá công nghệ trên thị trường, chưa có hướng dẫn cụ thể về phương pháp, cách thức xác định giá trị tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ để xác định giá trị trước khi giao sử dụng, nhất là giao cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

+ Chưa có quy định xử lý đối với những nguyên vật liệu còn thừa sau khi nhiệm vụ kết thúc.

+ Chưa có quy định xử lý số tiền bán được từ sản phẩm trung gian được hình thành từ kết quả nghiên cứu.

- Cơ chế, chính sách và quy định quản lý tài chính liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Việc quản lý tài chính của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện theo đúng quy định. TheoThông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, thì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được thực hiện theo hai hình thức khoán là: Khoán chi từng phần hoặc khoán chi đến sản phẩm cuối cùng; tuy nhiên, hiện nay các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh được triển khai chủ yếu theo hình thức là khoán chi từng phần; việc thực hiện nhiệm vụ theo hình thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng còn gặp khó khăn vì một số nội dung chi chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật.

**4. Việc triển khai cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định hiện hành; thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở địa phương; thực hiện quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc thẩm quyền quản lý**

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có có 14 tổ chức khoa học và công nghệ công lập, các tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động trong các lĩnh vực như: Khoa học Tự nhiên, Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ, Khoa học Y dược, Khoa học Xã hội, Khoa học Nhân văn, Khoa học Nông nghiệp.

- Trong thời gian qua, hoạt động các tổ chức khoa học và công nghệ cơ bản bám sát các lĩnh vực đã đăng ký hoạt động; triển khai được một số đề tài, dự án cấp cơ sở, tỉnh và thực hiện hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ góp phần đưa các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống, tăng thu nhập cho người dân cũng như viên chức và người lao động của đơn vị; các sáng kiến trong hoạt động của lĩnh vực y tế đã được thực hiện.

- Việc thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ ở địa phương được triển khai theo quy định, cấp tỉnh là Sở Khoa học và Công nghệ, cấp huyện là Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- Tỉnh Sóc Trăng đã xây dựng Phương án quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định. Trong đó, Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là 02 đơn vị được đề xuất quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ.

- Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ duy trì các hoạt động dịch vụ đang triển khai; tăng cường liên kết với các tổ chức, cá nhân, địa phương triển khai hoạt động ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh duy trì hoạt động dịch vụ kiểm định phương tiện đo, dịch vụ tư vấn về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

**5. Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản**

Thực hiện Dự án Đầu tư trang thiết bị đảm bảo hoạt động Trại thực nghiệm công nghệ sinh học; nâng cấp, cải tạo và đầu tư thiết bị Phòng Thí nghiệm của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh với số dư dự toán từ năm 2021 chuyển sang năm 2022 là 406.000.000 đồng.

**6. Tình hình phân bổ và kết quả thực hiện dự toán ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, ước thực hiện đến hết tháng 12/2023**

6 tháng đầu năm, tỉnh đã bố trí kinh phí nghiên cứu khoa học và công nghệ với số tiền là 17.112.000.000 đồng/38.704.000.000 đồng, đạt 44,21% so với tổng dự toán chi ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2023 của tỉnh; cụ thể như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Đơn vị được giao dự toán | Ngân sách địa phương (đồng) |
| Sự nghiệp khoa học và công nghệ | Đầu tư phát triển khoa học và công nghệ |
| **I** | **NĂM 2022** | **31.347.000.000** |  |
| 1 | Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông (Hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên) | 1.206.000.000 |  |
| 2 | Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Hội thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng và Hội thi sáng tạo kỹ thuật) | 850.000.000 |  |
| 3 | Sở Khoa học và Công nghệ (Nghiên cứu khoa học và công nghệ) | 17.112.000.000 |  |
| 4 | Sở Thông tin và Truyền thông (Chương trình công nghệ thông tin) | 12.179.000.000 |  |
| **II** | **NĂM 2023** | **38.704.000.000** |  |
| 1 | Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông (Hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên) | 1.194.000.000 |  |
| 2 | Sở Khoa học và Công nghệ (Nghiên cứu khoa học và công nghệ) | 17.112.000.000 |  |
| 3 | Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Hội thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng và Hội thi sáng tạo kỹ thuật) | 1.426.000.000 |  |
| 4 | Sở Thông tin và Truyền thông (Chương trình công nghệ thông tin) | 18.972.000.000 |  |

**II. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị**

- Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp tỉnh do các sở, ngành, địa phương đề xuất còn ít. Công tác tổ chức sử dụng, nhân rộng kết quả các đề tài, dự án khoa học và công nghệ gặp khó khăn; một số sở, ngành, địa phương chưa chủ động bố trí được kinh phí để triển khai. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ ở các địa phương còn kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách.

- Đặc thù của tỉnh chủ yếu là kinh tế nông nghiệp, doanh nghiệp phần lớn có quy mô nhỏ và siêu nhỏ; nguồn nhân lực từ các cơ sở giáo dục chủ yếu là giảng dạy, đào tạo nghề, đào tạo bậc cao đẳng. Do đó, ảnh hưởng rất lớn đến tình hình hỗ trợ cũng như hoạt động đổi mới sáng tạo nội tại của doanh nghiệp. Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 doanh nghiệp khoa học và công nghệ; trong đó, chỉ có 03 doanh nghiệp có thể xếp ở đối tượng là doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo; hoạt động đổi mới sáng tạo của 03 doanh nghiệp này có liên quan đến nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới dựa trên nền tảng nguyên liệu nội tại của địa phương, trên sản phẩm đã có của doanh nghiệp. Hoạt động đổi mới sáng tạo còn ở phạm vi hẹp, chưa có sự tham gia của các đối tượng từ cơ sở giáo dục.

- Hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ còn một số hạn chế như: Hầu hết các tổ chức khoa học và công nghệ chưa thực hiện đầy đủ các nội dung đã đăng ký; số tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện đề tài, dự án cấp tỉnh cũng như số lượng đề tài, dự án cấp tỉnh được thực hiện ít và không có đề tài, dự án cấp quốc gia. Điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực của các tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực chưa thật sự đủ mạnh để tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; chưa khai thác thế mạnh, cơ hội của tổ chức khoa học và công nghệ. Nguồn thu của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập còn gặp nhiều khó khăn. Một số tổ chức khoa học và công nghệ do sự chi phối trong công tác chuyên môn; viên chức của một ít tổ chức khoa học và công nghệ chưa có nhiều kinh nghiệm nên việc cập nhật các thông tin khoa học và công nghệ chưa kịp thời do đó công tác triển khai hoạt động khoa học và công nghệ nói chung, đề xuất và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của đơn vị gặp khó khăn.

Việc triển khai các hoạt động nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, truy xuất nguồn gốc, đo lường trong thời gian qua tuy cơ bản đảm bảo theo Kế hoạch, tuy nhiên chưa đạt kết quả cao. Nguyên nhân do hiện tại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đa số là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, chưa thật sự quan tâm đến các chương trình đảm bảo đo lường cũng như các chương trình về năng suất chất lượng. Bên cạnh đó, hiện nay các quy định hướng dẫn triển khai các Chương trình này tuy có, nhưng chưa cụ thể, chưa bám sát thực tế của từng địa phương nên việc triển khai còn rất nhiều khó khăn vướng mắc.

**C. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH KHOA HỌC VÀ CỘNG NGHỆ NĂM 2024**

**I. Nguyên tắc xây dựng kế hoạch năm 2024**

**1. Nguyên tắc chung**

- Kế hoạch và dự toán ngân sách cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2024 của tỉnh Sóc Trăng đảm bảo xây dựng theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học và công nghệ, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025, có đầy đủ thuyết minh cơ sở pháp lý, căn cứ tính toán, giải trình; đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện đến hết 31/12/2024.

- Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2024 gắn với việc tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh, các văn bản pháp quy, phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025, định hướng Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021 - 2030, phù hợp với định hướng mục tiêu, chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030 trên quan điểm chỉ đạo về lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chú trọng thu hút nguồn lực xã hội, của các doanh nghiệp để đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp.

- Ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo niên độ triển khai thực hiện năm 2024.

**2. Xác định tổng mức kinh phí cho hoạt động** **khoa học và công nghệ**

Dự trù tổng mức kinh phí để xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2024 dựa trên tổng mức kinh phí được giao và tình hình thực hiện, sử dụng kinh phí của các nhiệm vụ năm 2023 và đảm bảo ổn định trong giai đoạn 2021-2025.

**3. Xác định cơ cấu kinh phí cho các loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Cơ cấu kinh phí đầu tư phát triển và sự nghiệp khoa học và công nghệ đảm bảo cân đối với cơ cấu kinh phí dành cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp bộ, cấp cơ sở năm 2024 (trong đó, có tỷ lệ phù hợp giữa các đề tài, dự án nghiên cứu và các nhiệm vụ tăng cường năng lực nghiên cứu, chống xuống cấp sử dụng vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ) đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**4. Dự toán ngân sách năm 2024 cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh**

Kế hoạch và dự toán ngân sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2024 gồm 3 phần chính được xắp xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Phần 1: Danh mục nhiệm vụ và mức kinh phí dành cho các nhiệm vụ chuyển tiếp thực hiện trong năm 2024.

- Phần 2: Danh mục nhiệm vụ và mức kinh phí cho các nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về nội dung và dự toán kinh phí đến ngày 30/6/2023.

- Phần 3: Danh mục các nhiệm vụ và khái toán kinh phí cho các nhiệm vụ dự kiến mở mới sau ngày 30/6/2023 và triển khai thực hiện trong năm 2024.

**II. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp**

**1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia**

Theo dõi tiến độ thực hiện 03 dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025. Phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất các dự án thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia mở mới năm 2024.

**2. Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở**

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện của các đề tài, dự án chuyển tiếp và mới năm 2024.

- Đối với việc xác định các nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2025: Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đề xuất thực hiện năm 2025 sẽ ưu tiên tập trung vào các lĩnh vực như sau:

+ Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; xây dựng nông thôn mới.Khảo nghiệm, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật giống lúa đặc sản, cây ăn trái có chất lượng cao, tạo ra các sản phẩm nông sản có năng suất, chất lượng, hiệu quả. Phát triển mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh; kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản.

+ Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ để xây dựng các mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ để bảo quản, chế biến thủy sản và trái cây là các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của địa phương. Nghiên cứu thiết lập mô hình từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông sản theo chuỗi giá trị, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm.

+ Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông và đô thị, ứng phó biến đổi khí hậu, thu gom xử lý chất thải sản xuất, sinh hoạt, chất thải làng nghề; các sản phẩm, công nghiệp phụ trợ. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và giải pháp về quy hoạch và quản lý đô thị thông minh (quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông, y tế, giáo dục, hệ thống cảnh báo sớm và các lĩnh vực khác), tiện ích đô thị thông minh. Ứng dụng công nghệ thông tin quản lý tổng thể về y tế của tỉnh; Sử dụng dữ liệu lớn để phân tích dịch bệnh, phòng chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

+ Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ số trong quản lý, điều hành công việc; sản xuất, kinh doanh; ứng dụng công nghệ trong kết nối nhà sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, xuất khẩu, xây dựng hệ thống sàn nông sản, chuỗi cung ứng (ưu tiên cho doanh nghiệp đầu tư chế biến và bảo quản trái cây, rau màu, sản phẩm thủy sản, lúa gạo, thịt gia súc, gia cầm; sản xuất giống, nuôi thủy sản nước ngọt, tôm nước lợ,...).

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng mô hình phân xưởng sản xuất thông minh, trang trại thông minh trong từng khâu, từng công đoạn sản xuất và phân phối tương xứng với quy mô và phù hợp với năng lực sản xuất của doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ cao, chuyển giao các công nghệ tiên tiến; tích hợp công nghệ tự động hóa, công nghệ số và các công nghệ tiên tiến để phát triển các mô hình nuôi trồng và chế biến thủy sản, canh tác lúa đặc sản, cây ăn trái; quản trị doanh nghiệp thông minh, hiện đại.

+ Nghiên cứu đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa, nghệ thuật; các giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử; các mô hình kinh tế - xã hội có hiệu quả; các luận cứ khoa học nhằm giải quyết những vấn đề bức xúc liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn và trong quản lý kinh tế - xã hội.

+ Nghiên cứu, xây dựng, khai thác, phát triển các mô hình du lịch tâm linh, văn hóa lễ hội tại các điểm di tích lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh kết hợp những giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer trong hoạt động du lịch; phát triển du lịch sinh thái kết hợp với phát triển điện gió, du lịch biển,... góp phần phát triển du lịch của tỉnh Sóc Trăng.

+ Các nhiệm vụ nhằm quản lý, phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp;
quản lý, phát triển tài sản trí tuệ gắn với sản phẩm chủ lực, đặc thù, sản phẩm
nông nghiệp của tỉnh; đào tạo, nâng cao năng lực về sở hữu trí tuệ; các nhiệm vụ triển khai chủ trương, chính sách về phát triển lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Nghiên cứu, xây dựng các giải pháp đào tạo nhân lực tại chỗ đáp ứng yêu cầu một số ngành nghề trong các khu, cụm công nghiệp và dịch vụ phục vụ sự phát triển của tỉnh đã được xác định cho những năm sau.

- Tiếp tục nắm thông tin về tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở. Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hỗ trợ có mục tiêu, sự nghiệp kinh tế và nguồn kinh phí khác. Trong đó, chú trọng việc xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có tính ứng dụng cao; ứng dụng kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp bộ đã được nghiệm thu và nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ có hiệu quả vào công tác chuyên môn của ngành, sản xuất ở địa phương.

**3. Kế hoạch hoạt động khác**

**3.1. Công tác quản lý nhà nước về năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân**

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế. Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho các cơ sở có sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế theo quy định.

- Thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về an toàn bức xạ tại các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực an toàn bức xạ; tổ chức tập huấn về an toàn bức xạ cho các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.

**3.2. Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng**

Tiếp nhận hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm, hồ sơ công bố sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn; công bố dấu định lượng. Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, đăng ký mã số mã vạch khi có yêu cầu. Triển khai các hoạt động Giải thưởng Chất lượng Quốc gia. Đánh giá kết quả thử nghiệm theo yêu cầu của các cơ quan chức năng. Cập nhật các thông tin liên quan đến hoạt động TBT. Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của 11 Điểm kiểm định cân thông dụng các huyện, thị xã, thành phố năm 2024 và hỗ trợ các Điểm kiểm định khi có yêu cầu.

Cung cấp dịch vụ tư vấn về: Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; hồ sơ công bố
hợp chuẩn, hợp quy; ứng dụng kỹ thuật mã số, mã vạch. Tư vấn, đào tạo về nghiệp vụ, chuyên môn, kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa cho các tổ chức, cá nhân. Tổ chức khảo sát chất lượng sản phẩm, hàng hoá lưu thông trên thị trường tỉnh Sóc Trăng năm 2024. Duy trì và cải tiến thường xuyên Hệ thống quản lý chất lượng phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 (VILAS 826). Hiệu chuẩn định kỳ các thiết bị, chuẩn đo lường được giao sử dụng, bảo quản để phục vụ công tác kiểm định phương tiện đo. Kiểm định và hiệu chuẩn 18.530 lượt phương tiện đo và chuẩn đo lường các loại*.* Thường xuyên bảo quản, bảo trì thiết bị, chuẩn đo lường được giao đúng theo quy định. Tổ chức thực hiện tư vấn, thiết kế, vận chuyển lắp đặt, bảo trì, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, sửa chữa, mua bán các loại phương tiện đo cho các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại các chương trình, đề án, kế hoạch lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, năng suất và truy xuất nguồn gốc, cụ thể như sau:

- Đối với Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030:

+ Tổ chức Hội thảo, Hội nghị và các khóa đào tạo, tập huấn về các nội dung có liên quan đến năng suất, chất lượng; tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh, văn bản quy phạm pháp luật.

+ Tổ chức họp xét chọn và Hội đồng nghiệm thu doanh nghiệp tham gia Chương trình năng suất chất lượng năm 2024.

+ Hỗ trợ 18 sản phẩm của doanh nghiệp trong việc xây dựng Tiêu chuẩn cơ sở; công bố, chứng nhận phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia hoặc Tiêu chuẩn quốc tế, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, Quy chuẩn kỹ thuật địa phương; tự công bố/ đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định; 08 doanh nghiệp thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng, chứng nhận hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất cơ bản; áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P),…; 02 doanh nghiệp tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia; 01 đơn vị thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng, đánh giá chứng nhận, hoặc nâng cấp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025.

- Đối với Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Tổ chức triển khai hội thảo, tập huấn, đào tạo kiến thức về năng suất chất lượng dựa trên nền tảng khoa học công nghệ đổi mới sáng tạo; phát triển chương trình đào tạo năng suất, đào tạo chuyển giao cho giảng viên, giáo viên, đào tạo cho học sinh, sinh viên, tổ chức cuộc thi tìm hiểu trong học sinh, sinh viên, hỗ trợ triển khai các dự án cải tiến cho giảng viên và sinh viên; hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá hiện trạng, xây dựng, triển khai các dự án về cải tiến năng suất; triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất; thực hiện chuyển giao, đổi mới, hoàn thiện công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nâng cao năng suất chất lượng của sản phẩm; hỗ trợ, hướng dẫn các trường triển khai áp dụng, đánh giá chứng nhận hoặc xác nhận các hệ thống quản lý tiên tiến và công cụ cải tiến; triển khai các mô hình, các hệ thống quản lý tiên tiến và công cụ cải tiến cho cơ quan hành chính nhà nước.

- Đối với Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường, chương trình đảm bảo đo lường,… cho cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp; tư vấn, đào tạo hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện triển khai, áp dụng Chương trình bảo đảm đo lường.

- Đối với Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc: Tổ chức đào tạo, tập huấn cho tổ chức, cá nhân về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn truy xuất nguồn gốc; hỗ trợ doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã, hộ kinh doanh triển khai, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc. Duy trì, vận hành hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa tỉnh Sóc Trăng.

**3.3. Công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ**

- Tư vấn, hướng dẫn các tổ chức và cá nhân có yêu cầu đăng ký bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp. Vận động doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với sản phẩm, dịch vụ có lợi thế.

- Tăng cường tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức về sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan có liên quan để cải tiến hình thức và nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu công nghiệp.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ và Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2023, định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 13/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ và Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Vĩnh Châu” dùng cho sản phẩm hành tím, *Artemia* của tỉnh Sóc Trăng. Triển khai hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, chú trọng các sản phẩm đặc trưng, chủ lực của tỉnh; sản phẩm xuất khầu, có tiềm năng xuất khẩu sang nước ngoài.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về tài sản trí tuệ trong hội nhập kinh tế; đào tạo nguồn nhân lực về sở hữu trí tuệ; xây dựng nhân rộng mô hình quản lý và phát triển tài sản trí tuệ tại các doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ, hợp tác xã.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 845/CT-TTg ngày 02/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác thực thi quyền sở hữu công nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, thiết bị; hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp năm 2022 theo Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 24/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

**3.4. Hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Sóc Trăng tiếp tục tăng cường hoạt động phối hợp với các viện, trường và các tổ chức ngoài tỉnh để triển khai công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào đời sống, sản xuất của người dân. Trong thời gian qua, các kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nhất là trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, kinh tế - xã hội được chú trọng nhằm tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, đã góp phần thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**3.5. Công tác phát triển thị trường khoa học và công nghệ**

Tăng cường thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ thông qua các hoạt động kết nối cung - cầu sản phẩm khoa học và công nghệ giữa các tổ chức, các nhà khoa học trong và ngoài nước, đối tượng hướng đến là doanh nghiệp địa phương, nông dân, thông qua Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

**3.6. Công tác thông tin và thống kê về khoa học và công nghệ**

- Tăng cường hoạt động thông tin khoa học và công nghệ, chú trọng trên các phương tiện thông tin đại chúng, các Tạp chí về khoa học và công nghệ. Nâng cao chất lượng bài trên Trang thông tin điện của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thực hiện công tác thống kê khoa học và công nghệ theo quy định; kịp thời triển khai các cuộc điều tra, thống kê theo kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**3.7. Công tác phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hoạt động khởi nghiệp sáng tạo**

- Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh đổi mới sáng tạo trong khai thác quyền sở hữu trí tuệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định có liên quan đến các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế; chú trọng kết nối doanh nghiệp với các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia, cấp bộ; các Chương trình tài trợ của nước ngoài, góp phần thúc đẩy hoạt động đổi mới, ứng dụng công nghệ trong doanh nghiệp.

**3.8. Công tác khác**

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 02/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Chương trình số 02-Ctr/TU ngày 16/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 09/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

**III. Dự kiến kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2024**

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện là 30.106.000.000 đồng, như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ | Số tiền (đồng) |
|  | **Tổng cộng** | **30.106.000.000** |
| **I** | **Kinh phí nghiên cứu khoa học và công nghệ** | **15.735.000.000** |
| 1 | Kinh phí đối ứng để triển khai thực hiện các đề tài, dự án thuộc các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia |  744.000.000 |
| 2 | Chi nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh | 3.472.000.000 |
| 3 | Chi nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng | 3.000.000.000 |
| 4 | Chi hoạt động khoa học và công nghệ phục vụ quản lý nhà nước | 2.000.000.000 |
| 5 | Chi hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện | 2.200.000.000 |
| 6 | Chi tăng cường tiềm lực, chống xuống cấp | 400.000.000 |
| 7 | Chi khác | 3.919.000.000 |
| **II** | **Kinh phí Chương trình công nghệ thông tin (bao gồm Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông)** | **13.385.000.000** |
| **III** | **Hội thi sáng tạo kỹ thuật; cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng** | **986.000.000** |

*(Kèm theo Phụ lục I-Biểu TK1-1, Phụ lục II-Biểu TK1-2, Phụ lục III-Biểu TK1-4, Phụ lục IV-Biểu TK1-5, Phụ lục V-Biểu TK1-6, Phụ lục VI-Biểu TK2-1, Phụ lục VII-Biểu TK2-2, Phụ lục VIII-Biểu TK2-5).*

Trên đây là Kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách khoa học và công nghệ tỉnh Sóc Trăng năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ KHCN;- Vụ Kế hoạch-Tổng hợp;- Vụ Phát triển KHCN địa phương;- Sở KHCN, Sở KHĐT, STTTT, Sở Tài chính;- LH các Hội KHKT;- Lưu: VT, VX. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** |